

CHƯƠNG II: CƠ SỞ, QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN TƯ TUỔNG HCM

1. Cơ sở thực tiễn hình thành tư tưởng Hồ Chí Minh (Thực tiễn Việt Nam cuối thế kỷ XIX-đầu thế kỷ XX; thực tiễn thế giới cuối thế kỷ XIX-đầu thế kỷ XX) **TRANG 33 – 38**
2. Cơ sở lý luận hình thành tư tưởng Hồ Chí Minh (giá trị truyền thống tốt đẹp của dân tộc Việt Nam; Tinh hoa văn hóa nhân loại; Chủ nghĩa Mác-Lênin) **TRANG 38 – 47**
3. Nhân tố chủ quan Hồ Chí Minh (Phẩm chất Hồ Chí Minh; Tài năng hoạt động, tổng kết thực tiễn phát triển lý luận) **TRANG 47 – 49**
4. Quá trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh. **TRANG 50 – 65**
 - Thời kỳ trước năm 1911: Hình thành tư tưởng yêu nước và chí hướng tìm đường cứu nước mới. **TRANG 50 – 52**
 - Thời kỳ 1911-1920: Hình thành tư tưởng cứu nước, giải phóng dân tộc Việt Nam theo con đường cách mạng vô sản. **TRANG 52 – 54**
 - Thời kỳ 1920-1930: Hình thành những nội dung cơ bản tư tưởng về cách mạng Việt Nam. **TRANG 54 – 57**
 - Thời kỳ 1930-1941: Vượt qua thử thách, giữ vững đường lối, phương pháp cách mạng Việt Nam đúng đắn, sáng tạo. **TRANG 57 – 61**
 - Thời kỳ 1941-1969: Tư tưởng Hồ Chí Minh tiếp tục phát triển, soi đường cho sự nghiệp cách mạng của Đảng của nhân dân ta. **TRANG 61 – 65**
5. Giá trị tư tưởng Hồ Chí Minh (Đối với cách mạng Việt Nam; Đối với sự phát triển tiến bộ của nhân loại). **TRANG 65 – 71**

CHƯƠNG III: TƯ TUỔNG HCM VỀ ĐỘC LẬP DÂN TỘC VÀ CNXH

I. Tư tưởng Hồ Chí Minh về độc lập dân tộc **TRANG 73 – 92**

1. Vấn đề độc lập dân tộc. **TRANG 73 – 80**
2. Vấn đề cách mạng giải phóng dân tộc
 - Cách mạng giải phóng dân tộc muốn thắng lợi phải đi theo con đường cách mạng vô sản. **TRANG 90 – 83**
 - Cách mạng giải phóng dân tộc trong điều kiện Việt Nam, muốn thắng lợi phải do Đảng Cộng sản lãnh đạo. **TRANG 83 – 84**
 - Cách mạng giải phóng dân tộc phải dựa trên lực lượng đại đoàn kết toàn dân tộc, lấy liên minh công-nông làm nền tảng. **TRANG 85 – 86**
 - Cách mạng giải phóng dân tộc cần chủ động, sáng tạo, có khả năng giành thắng lợi trước cách mạng vô sản ở chính quốc. **TRANG 87 – 90**
 - Cách mạng giải phóng dân tộc phải được tiến hành bằng phương pháp bạo lực cách mạng. **TRANG 90 - 92**

II. Tư tưởng Hồ Chí Minh về chủ nghĩa xã hội và xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam

1. Quan niệm của Hồ Chí Minh về CNXH. **TRANG 92 – 94**
2. Tiến lên CNXH là tất yếu khách quan. **TRANG 94 – 97**
3. Một số đặc trưng cơ bản của CNXH. **TRANG 97 – 100**
4. Mục tiêu CNXH ở Việt Nam. **TRANG 101 – 104**
5. Động lực CNXH ở Việt Nam. **TRANG 104 – 108**
6. Tư tưởng Hồ Chí Minh về thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam.
 - Tính chất, đặc điểm và nhiệm vụ của thời kỳ quá độ. **TRANG 108 – 111**
 - Một số nguyên tắc xây dựng CNXH trong thời kỳ quá độ. **TRANG 111 – 114**
7. Tư tưởng Hồ Chí Minh về mối quan hệ giữa độc lập dân tộc và CNXH. **TRANG 114 – 118**

- Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về độc lập dân tộc gắn liền với CNXH trong sự nghiệp cách mạng Việt Nam hiện nay. **TRANG 118 – 122**

CHƯƠNG IV: TU' TU' ỞNG HCM VỀ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM VÀ NHÀ NƯỚC CỦA NHÂN DÂN, DO NHÂN DÂN, VÌ NHÂN DÂN

- Tính tất yếu ra đời và vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam. **TRANG 124**
- Đảng là đạo đức, là văn minh. **TRANG 126 – 130**
- Những vấn đề về nguyên tắc trong hoạt động của Đảng. **TRANG 130 – 137**
- Xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên của Đảng. **TRANG 137 – 139**
- Bản chất giai cấp của Nhà nước VNDCCH-Nhà nước CHXHCNVN. **TRANG 142 – 145**
- Nhà nước của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân. **TRANG 145 – 150**
- Tư tưởng Hồ Chí Minh về nhà nước pháp quyền (Nhà nước hợp hiến, hợp pháp; Nhà nước thượng tôn pháp luật; Pháp quyền nhân nghĩa). **TRANG 151 – 157**
- Nhà nước trong sạch, vững mạnh (Kiểm soát quyền lực Nhà nước; Phòng chống tiêu cực trong Nhà nước). **TRANG 157 – 164**
- Vận dụng tư tưởng HCM vào công tác xây dựng Đảng và Xây dựng NN. **TRANG 164 – 168**

CHƯƠNG V: TU' TU' ỞNG HCM VỀ ĐẠI ĐOÀN KẾT TOÀN DÂN TỘC VÀ ĐOÀN KẾT QUỐC TẾ

- Vai trò của đại đoàn kết toàn dân tộc. **TRANG 170 – 172**
- Lực lượng của khối đại đoàn kết toàn dân tộc. **TRANG 172 – 174**
- Điều kiện để xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc. **TRANG 174 – 177**
- Hình thức, nguyên tắc tổ chức của khối đại đoàn kết toàn dân tộc – Mặt trận dân tộc thống nhất **TRANG 177 – 181**
- Phương thức xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc. **TRANG 181 – 184**
- Sự cần thiết phải đoàn kết quốc tế. **TRANG 184 – 188**
- Lực lượng đoàn kết quốc tế và hình thức tổ chức. **TRANG 188 – 193**
- Nguyên tắc đoàn kết quốc tế. **TRANG 193 – 198**
- Vận dụng tư tưởng HCM về đại đoàn kết toàn dân tộc và đoàn kết quốc tế trong giai đoạn hiện nay. **TRANG 198**

CHƯƠNG VI: TU' TU' ỞNG HCM VỀ VĂN HÓA, ĐẠO ĐỨC, CON NGƯỜI

- Quan niệm của Hồ Chí Minh về văn hóa. **TRANG 207 – 208**
- Quan điểm của Hồ Chí Minh về mối quan hệ giữa văn hóa với các lĩnh vực khác. **TRANG 208 – 212**
- Quan điểm của Hồ Chí Minh về vai trò của văn hóa. **TRANG 212 – 217**
- Quan điểm của Hồ Chí Minh về xây dựng nền văn hóa mới. **TRANG 217 – 218**
- Quan điểm của Hồ Chí Minh về vai trò của đạo đức (Đạo đức là gốc, là nền tảng tinh thần của xã hội, của người cách mạng). **TRANG 218 – 222**
- Quan điểm của HCM về những chuẩn mực đạo đức cách mạng (gồm: trung với nước, hiếu với dân; Cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư; Thương yêu con người, sống có tình có nghĩa; Tinh thần quốc tế trong sáng). **TRANG 223 – 232**
- Quan điểm của HCM về những nguyên tắc xây dựng đạo đức cách mạng. **TRANG 232 – 241**
- Quan niệm của HCM về con người. **TRANG 241 – 242**
- Quan điểm của HCM về vai trò của con người. **TRANG 242 – 244**
- Quan điểm của HCM về xây dựng con người (Ý nghĩa của việc xây dựng con người; Nội dung xây dựng con người; Phương pháp xây dựng con người). **TRANG 244 – 248**
- Xây dựng văn hóa, đạo đức, con người Việt Nam hiện nay theo tư tưởng HCM. **TRANG 248**